

Số: *06* /2018/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày *21* tháng *02* năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy định công tác thi đua, khen thưởng**  
**trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;*

*Căn cứ Nghị định số 145/2013/NĐ-CP ngày 29/10/2013 của Chính phủ quy định về tổ chức ngày kỷ niệm; nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua; Nghi lễ đối ngoại và đón, tiếp khách nước ngoài;*

*Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lai Châu”.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 3 năm 2018 và

thay thế Quyết định số 45/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 về ban hành Quy định công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định số 33/2016/QĐ-UBND ngày 14/9/2016 về sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 45/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của UBND tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; các Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan Trung ương được tổ chức ở cấp tỉnh, cấp huyện, các đơn vị lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Cục KTVQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban TĐTKTW;
- TT. Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT. HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư Pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Phòng Nội vụ các huyện, thành phố;
- Ban Thi đua, Khen thưởng tỉnh;
- Báo Lai Châu, Đài PTTH tỉnh;
- TT TH&CB;
- Lưu: VT, NC

B/c

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
ĐẠI BIỂU CHỦ TỊCH



Trần Thanh Hải

## QUY ĐỊNH

Về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lai Châu  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: *06* /2018/QĐ-UBND ngày *21* tháng *02*  
năm 2018 của UBND tỉnh Lai Châu)

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này cụ thể hóa pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lai Châu gồm các nội dung thi đua, tổ chức phong trào thi đua; tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua; các hình thức, đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng, thẩm quyền Quyết định và trao tặng; Lễ trao tặng và đón nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; Quy trình, thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng; hiệp y khen thưởng; Quỹ thi đua, khen thưởng; Quyền và nghĩa vụ của cá nhân, tập thể được khen thưởng; Cơ quan quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng; xử lý vi phạm, hủy bỏ quyết định khen thưởng, tước hoặc phục hồi danh hiệu thi đua, khen thưởng.

2. Các nội dung về công tác thi đua, khen thưởng có liên quan khác không được quy định trong văn bản này thì được thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản liên quan đến thi đua - khen thưởng.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cá nhân, hộ gia đình sinh sống, làm việc, học tập trên địa bàn tỉnh Lai Châu (kể cả người nước ngoài);

2. Các cơ quan Đảng, cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, nghề nghiệp, đơn vị lực lượng vũ trang Nhân dân Việt Nam, các doanh nghiệp, các hợp tác xã, các tổ chức hợp pháp (kể cả tổ chức nước ngoài) trong và ngoài tỉnh.

#### Điều 3. Nguyên tắc thi đua, căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua

1. Nguyên tắc thi đua:

a. Tự nguyện, tự giác, công khai;

b. Đoàn kết, hợp tác, cùng phát triển.

2. Căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua:

a. Quy định của phong trào thi đua;

b. Đăng ký thi đua của tập thể, cá nhân tham gia phong trào thi đua gồm: mục tiêu thi đua, chỉ tiêu thi đua;

c. Thành tích đạt được trong phong trào thi đua của cá nhân, tập thể;

d. Tiêu chuẩn Danh hiệu thi đua.

#### **Điều 4. Nguyên tắc khen thưởng, căn cứ xét khen thưởng**

1. Nguyên tắc khen thưởng:

a. Chính xác, công khai, công bằng, kịp thời;

b. Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được. Hình thức khen thưởng theo đợt, chuyên đề không tính làm điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước. Kết quả khen thưởng phong trào thi đua theo đợt được ghi nhận và ưu tiên khi xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

c. Bảo đảm thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng. Hình thức khen thưởng phải phù hợp với đối tượng, chức năng, nhiệm vụ được giao của tập thể, cá nhân và thành tích đạt được. Quan tâm khen thưởng cá nhân, tập thể từ yếu kém, phấn đấu trở thành điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua; người dân tộc thiểu số và cá nhân có nhiều sáng tạo trong lao động, học tập, công tác. Không cộng dồn thành tích đã khen của lần trước để đề nghị nâng mức khen thưởng lần sau.

d. Kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.

2. Bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giới trong thi đua, khen thưởng. Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý là nữ thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình công hiến được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung; trường hợp quy định tuổi nghỉ hưu cao hơn thì thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình công hiến được thực hiện theo quy định chung.

3. Căn cứ xét khen thưởng:

a. Tiêu chuẩn khen thưởng;

b. Thành tích đạt được tiêu biểu ở cấp nào, thì cấp đó khen thưởng;



c. Thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn hoặc có phạm vi ảnh hưởng rộng lớn thì được xét khen thưởng ở mức cao hơn.

## **Điều 5. Trách nhiệm, quyền hạn tổ chức phát động, chỉ đạo phong trào thi đua; khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng**

1. Chủ tịch UBND tỉnh là người tổ chức phát động, chỉ đạo phong trào thi đua; phát hiện, đánh giá, lựa chọn các tập thể, cá nhân, hộ gia đình có thành tích tiêu biểu (là điển hình tiên tiến cấp tỉnh, cấp huyện, cấp sở ngành, doanh nghiệp) để khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể các cấp, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, các xã, phường, thị trấn, Giám đốc các doanh nghiệp, Chủ nhiệm các hợp tác xã tổ chức phát động, chỉ đạo tổ chức triển khai phong trào thi đua trong phạm vi quản lý; chủ động phát hiện, đánh giá, lựa chọn các tập thể, cá nhân, hộ gia đình có thành tích tiêu biểu (là điển hình tiên tiến) để khen thưởng, hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng theo quy định của Pháp luật.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể các cấp có trách nhiệm:

a. Phối hợp thống nhất hành động giữa các tổ chức thành viên tham gia với cơ quan nhà nước để phát động, triển khai các phong trào thi đua, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng điển hình tiên tiến cùng cấp;

b. Tuyên truyền, động viên đoàn viên, hội viên, các tầng lớp Nhân dân tích cực, tự giác đăng ký tham gia các phong trào thi đua phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đời sống văn hóa, đảm bảo quốc phòng an ninh trên địa bàn;

c. Giám sát việc thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng;

d. Tham gia thực hiện chính sách khen thưởng, phát hiện, lựa chọn, đề xuất những điển hình tiên tiến tiêu biểu xứng đáng trong các phong trào thi đua đề nghị Thủ trưởng cơ quan cùng cấp khen thưởng, hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng. Kịp thời phản ánh, đề xuất các giải pháp để thực hiện các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

## **Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng; cơ quan và bộ phận thường trực làm công tác thi đua, khen thưởng các cấp, các ngành**

### **1. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng các cấp**

#### **a. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng tỉnh**

- Hội đồng Thi đua, Khen thưởng tỉnh là cơ quan tham mưu cho cấp ủy, chính quyền về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh.

- Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Hội đồng có từ 02

đến 03 Phó Chủ tịch. Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh làm Phó Chủ tịch thường trực. Các Phó Chủ tịch và các ủy viên khác do Chủ tịch Hội đồng quyết định. Hội đồng do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập; Chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Trung ương; Tham mưu, tư vấn cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh theo chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước (Chương trình hành động, Chỉ thị, Nghị quyết, kế hoạch 5 năm, hàng năm về công tác thi đua, khen thưởng, phát động các phong trào thi đua, xét duyệt khen thưởng và những kiến nghị đổi mới công tác thi đua, khen thưởng).

- Phối hợp giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức chính trị xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức kinh tế thuộc các thành phần kinh tế, đơn vị lực lượng vũ trang trong việc tham mưu đề xuất các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng; lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức phong trào thi đua yêu nước, đảm bảo phát triển mạnh mẽ rộng khắp, đúng hướng và có hiệu quả, tạo động lực góp phần ổn định chính trị, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn ký kết giao ước thi đua giữa các khối, đơn đốc, kiểm tra, giám sát các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thực hiện công tác thi đua, khen thưởng theo quy định của Đảng và Nhà nước.

- Sơ kết, tổng kết, đánh giá thực tiễn phong trào thi đua; tham mưu đề xuất với UBND tỉnh kế hoạch tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến, xuất sắc, tiêu biểu trên các lĩnh vực hoạt động và ban hành, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, hình thức, chế độ khen thưởng của tỉnh đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

- Xem xét cho ý kiến đối với các tập thể, cá nhân đủ điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đơn đốc các cấp, các ngành đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước do Chính phủ, Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương và Chủ tịch UBND tỉnh phát động; xây dựng điển hình tiên tiến các cấp, chỉ đạo điểm công tác thi đua, khen thưởng...

**b. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng các ngành, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, các huyện, thành phố (Gọi chung là đơn vị):**

- Do thủ trưởng các đơn vị quyết định thành lập; Thủ trưởng đơn vị là Chủ tịch Hội đồng Thi đua, Khen thưởng.

- Chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng cấp trên trực tiếp.

- Tham mưu, tư vấn cho Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương về công tác thi đua, khen thưởng: Tổ chức phát động phong trào thi đua, xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, ký kết giao ước thi đua, đăng ký, kiểm tra... việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng của các tập thể, cá nhân trong đơn vị theo quy định; định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; sơ, tổng kết, đề xuất với cấp ủy, chính quyền các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn; xem xét cho ý kiến đối với các tập thể, cá nhân đủ điều kiện, tiêu chuẩn để khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng...

## **2. Ban Thi đua, Khen thưởng tỉnh**

a. Là cơ quan thường trực của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng tỉnh.

b. Căn cứ vào Chỉ thị, Nghị quyết của Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh, nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể theo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm của tỉnh; phát động phong trào thi đua trong toàn quốc của Thủ tướng Chính phủ, để giúp Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu, đề xuất với Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh về chủ trương, nội dung, chương trình, kế hoạch, biện pháp thi đua nhằm hoàn thành tốt nhất các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra.

c. Chịu sự chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Thi đua, Khen thưởng Trung ương.

d. Giúp Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể tỉnh trong chỉ đạo điềm về công tác thi đua, khen thưởng; hướng dẫn, tổ chức các phong trào thi đua và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện đăng ký thi đua của các cấp, các ngành, cá nhân trong tỉnh.

e. Tham mưu sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến; thẩm định thành tích, xét đề nghị Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng theo quy định. Thường xuyên kiến nghị đổi mới công tác thi đua, khen thưởng theo hướng ngày càng thiết thực và hiệu quả trong xây dựng Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, lực lượng vũ trang và doanh nghiệp, hợp tác xã.

**3. Bộ phận làm công tác thi đua, khen thưởng** các đơn vị có trách nhiệm tham mưu về công tác thi đua, khen thưởng trong phạm vi quản lý của đơn vị.

## **Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan thông tin đại chúng**

Báo Lai Châu, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và các cơ quan thông tin đại chúng khác:

1. Tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng, về các phong trào thi đua yêu nước; nêu gương những cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức tốt phong trào thi đua trên địa bàn; phát hiện, phản ánh, phổ biến các điển hình tiên tiến (thành tích cao nhất về một lĩnh vực) trong các phong trào thi đua: Lao động, sản xuất, kinh doanh, công tác, học tập, rèn luyện, tu dưỡng, những cách làm mới, làm hay trong công tác thi đua, khen thưởng để phổ biến, nhân rộng, cổ vũ phong trào thi đua yêu nước ngày càng thiết thực, hiệu quả, sâu rộng trong Nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

2. Phản ánh những đơn vị, địa phương chưa (hoặc không) tổ chức phong trào thi đua yêu nước (tổ chức thi đua không thiết thực, kém hiệu quả); xét khen thưởng các đối tượng không có tác dụng nêu gương, hoặc khen thưởng không đúng quy định của pháp luật, cũng như những vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng của tập thể, cá nhân trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

### **Điều 8. Quỹ thi đua, khen thưởng**

1. Quỹ thi đua, khen thưởng để tổ chức các phong trào thi đua, thực hiện chính sách và chế độ về khen thưởng.

2. Quỹ thi đua, khen thưởng được hình thành từ ngân sách nhà nước, từ quỹ khen thưởng của các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, đóng góp của cá nhân, tổ chức trong tỉnh, ngoài tỉnh và các nguồn thu hợp pháp khác.

3. Nghiêm cấm sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng vào mục đích khác.

## **Chương II**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Mục 1**

#### **THI ĐUA VÀ DANH HIỆU THI ĐUA**

### **Điều 9. Hình thức tổ chức thi đua**

#### **1. Thi đua thường xuyên**

a. Là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương. Đối tượng thi đua thường xuyên là các cá nhân trong một tập thể, các tập thể trong cùng một cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị có chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc tương đồng nhau.

b. Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể và được triển khai thực hiện tại cơ quan,



tổ chức, đơn vị hoặc theo khối thi đua để phát động phong trào thi đua, ký kết giao ước thi đua. Kết thúc năm công tác, thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị, trưởng các khối thi đua tiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua.

## **2. Thi đua theo đợt (chuyên đề)**

a. Là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm hoặc một lĩnh vực cần tập trung được xác định trong khoảng thời gian nhất định để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Chỉ phát động thi đua theo đợt khi đã xác định rõ thời gian mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung và giải pháp. Khi tiến hành sơ, tổng kết thi đua theo đợt (theo chuyên đề) các đơn vị chủ yếu xét khen thưởng cho đối tượng trực tiếp lao động sản xuất, công tác đạt được thành tích xuất sắc, trường hợp thành tích đặc biệt xuất sắc thì trình cấp trên khen thưởng theo quy định.

b. Thi đua theo chuyên đề tổ chức trong phạm vi toàn tỉnh khi tiến hành sơ kết, tổng kết, lãnh đạo UBND tỉnh thực hiện việc khen thưởng theo thẩm quyền. Trường hợp tổ chức trong phạm vi cả nước, khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua có thời gian từ 03 năm trở lên, lựa chọn tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu đề nghị Thủ tướng Chính phủ xét tặng Bằng khen; phong trào thi đua có thời gian từ 05 năm trở lên lựa chọn tập thể, cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc theo Quy định tại Điều 24 và Điều 27 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP để trình cơ quan có thẩm quyền xét khen thưởng.

c. Khi tổ chức phong trào thi đua theo đợt (chuyên đề) trong phạm vi toàn tỉnh có thời gian từ 03 năm trở lên, các đơn vị gửi kế hoạch tổ chức phát động phong trào thi đua về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương hướng dẫn xét khen thưởng.

d. Thi đua theo đợt (hoặc theo chuyên đề) tổ chức với quy mô rộng lớn (trong phạm vi một địa phương, một ngành) có thời gian từ 02 năm trở lên và có đăng ký với UBND tỉnh, khi tổng kết “phong trào thi đua” hoặc “đợt thi đua” được xem xét khen thưởng cấp tỉnh cho tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua, đợt thi đua. Các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi kế hoạch tổ chức phát động phong trào thi đua về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh để tổng hợp báo cáo cấp trên và hướng dẫn xét khen thưởng.

### **Điều 10. Nội dung tổ chức phong trào thi đua**

1. Xác định rõ mục tiêu, phạm vi, đối tượng thi đua; trên cơ sở đó đề ra các chỉ tiêu và nội dung thi đua cụ thể. Việc xác định nội dung và chỉ tiêu thi đua phải khoa học, phù hợp với thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương và có tính khả thi.

2. Căn cứ đặc điểm, tính chất công tác, lao động, nghề nghiệp, phạm vi và đối tượng tham gia thi đua để đề ra nội dung, hình thức tổ chức phát động thi đua cho phù hợp. Coi trọng việc tuyên truyền về nội dung và ý nghĩa của đợt thi đua, phát huy tinh thần trách nhiệm, ý thức tự giác của quần chúng.

3. Triển khai các biện pháp tổ chức vận động quần chúng tham gia phong trào thi đua và theo dõi quá trình tổ chức thực hiện. Tổ chức chỉ đạo điểm để đánh giá kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và đề ra các biện pháp khắc phục để chỉ đạo, thực hiện có hiệu quả trong thời gian tiếp theo.

4. Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả phong trào thi đua và lựa chọn tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu để khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để biểu dương, tôn vinh các gương điển hình tiên tiến đã lập thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua.

### **Điều 11. Các danh hiệu thi đua**

1. Các danh hiệu thi đua đối với cá nhân: “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Chiến sĩ thi đua tỉnh Lai Châu”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến”.

2. Các danh hiệu thi đua đối với tập thể: “Cờ thi đua của Chính phủ”, “Cờ thi đua của UBND tỉnh”, “Tập thể lao động xuất sắc”, “Tập thể lao động tiên tiến”.

3. Danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “thôn, bản, tổ dân phố văn hóa”.

4. Các danh hiệu thi đua được xét tặng hàng năm.

### **Điều 12. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”**

1. Đối tượng xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”:

a. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét công nhận đối với các cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, công nhân, nông dân, người lao động làm việc trong các cơ quan, đơn vị, các cơ sở kinh tế... Mỗi năm xét một lần vào dịp tổng kết năm công tác của cơ quan, đơn vị.

b. Cá nhân tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

c. Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.



Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

d. Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

e. Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm bình xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” (Trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ).

Trường hợp cá nhân được điều động, biệt phái đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, tổ chức, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định và được cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái xác nhận.

f. Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

2. Tiêu chuẩn xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”: Được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;

b. Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua;

c. Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;

d. Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

\* **Đối với công nhân, nông dân, người lao động** không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 1 của Điều này đạt các tiêu chuẩn sau:

- Lao động sản xuất có hiệu quả, tích cực tham gia phong trào thi đua và hoạt động xã hội;

- Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng.

### **Điều 13. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”**

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng mỗi năm một lần vào dịp tổng kết năm công tác của cơ quan, đơn vị. Việc bình xét danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” phải lựa chọn những cá nhân tiêu biểu trong số các cá nhân đạt các

tiêu chuẩn sau:

a. Đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

b. Có sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được cơ quan, tổ chức, đơn vị công nhận.

Việc đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị xem xét, công nhận. Việc đánh giá mức độ ảnh hưởng của sự mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị xem xét, công nhận.

Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học cấp cơ sở do Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” quyết định thành lập. Thành phần Hội đồng gồm những thành viên có trình độ chuyên môn về lĩnh vực liên quan đến nội dung sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học và các thành viên khác (nếu cần thiết).

Sáng kiến cấp cơ sở của tác giả hoặc đồng tác giả có giá trị trong một năm (kể từ ngày có quyết định công nhận) để làm căn cứ xét danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở. Trường hợp có sáng kiến được công nhận nhưng năm đó không được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” thì sáng kiến đó được bảo lưu làm một trong những căn cứ để xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” của năm sau.

\* **Đối với lãnh đạo:** Ngoài tiêu chuẩn trên phải đạt các tiêu chuẩn sau:

+ *Lãnh đạo tập thể nhỏ trong đơn vị cơ sở:* Tập thể phải đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”; tổ chức Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, đoàn thể đạt trong sạch, vững mạnh.

+ *Lãnh đạo tập thể Lớn:* Đơn vị, lĩnh vực phụ trách phải hoàn thành 100% nhiệm vụ, kế hoạch giao, ít nhất có 50% tập thể nhỏ đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, tổ chức Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, đoàn thể đạt trong sạch, vững mạnh.

+ *Đối với các đơn vị sản xuất kinh doanh:* Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước, chính sách đối với người lao động.

2. Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu: “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hàng

năm thuộc sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, huyện, thành phố, doanh nghiệp (gọi chung là đơn vị) không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

#### **Điều 14. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”**

Được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Có thành tích tiêu biểu xuất sắc, lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

2. Thành tích, sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu của cá nhân đó có phạm vi tác dụng ảnh hưởng đối với ngành, tỉnh và do Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, công nhận và phải đạt một trong các tiêu chí sau:

a. Được Hội đồng khoa học cấp tỉnh chứng nhận “Sáng kiến cấp tỉnh”;

b. Thành viên tham gia đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, bộ, ngành Trung ương đã được nghiệm thu, đánh giá đạt yêu cầu trở lên; (Ngoài Chủ nhiệm đề tài, thành viên phải có tỷ lệ đóng góp cho đề tài từ 30% trở lên, các thành viên tham gia khác chỉ được gọi là người hỗ trợ tạo nên đề tài nghiên cứu khoa học đó).

c. Được cấp “Bằng lao động sáng tạo” của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và tương đương;

d. Là tác giả, hoặc đồng tác giả của các giải thưởng cấp Nhà nước.

3. Việc đề nghị công nhận sáng kiến cấp tỉnh trình Hội đồng Khoa học (Sáng kiến) tỉnh thẩm định (*Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan thường trực*).

Chứng nhận đề tài sáng kiến kinh nghiệm cấp tỉnh được bảo lưu trong 3 năm để tính tiêu chuẩn xét công nhận Chiến sĩ thi đua tỉnh Lai Châu.

#### **Điều 15. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”**

Được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số những cá nhân có hai lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua tỉnh Lai Châu”.

2. Sáng kiến (là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật) hoặc đề tài nghiên cứu khoa học, để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải được áp dụng thực tiễn đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

Việc công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài

nghiên cứu khoa học do Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, công nhận.

## **Điều 16. Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”**

### **1. Đối tượng xét tặng danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”**

a. Đối với cấp tỉnh: Xét tặng đối với các phòng, ban và tương đương thuộc sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;

b. Đối với cấp huyện: Xét tặng đối với các phòng, ban và tương đương; các đơn vị trực thuộc cấp huyện, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

c. Đối với đơn vị sự nghiệp: Xét tặng đối với các đơn vị: Trường học, bệnh viện và tương đương; các đơn vị trực thuộc như khoa, phòng, tổ chuyên môn, đội, hạt...

d. Đối với đơn vị sản xuất kinh doanh: Xét tặng cho Doanh nghiệp, Hợp tác xã (Trừ các tập đoàn kinh tế, tổng công ty) và các đơn vị trực thuộc như xí nghiệp, phòng, phân xưởng và tương đương.

### **2. Tiêu chuẩn xét tặng Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”**

Được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a. Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao; .

b. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;

c. Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

d. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

## **Điều 17. Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”**

### **1. Đối tượng xét tặng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”**

a. Đối với cấp tỉnh: Xét tặng đối với các phòng, ban và tương đương trực thuộc sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;

b. Đối với cấp huyện: Xét tặng đối với các phòng, ban và tương đương trực thuộc huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

c. Đối với đơn vị sự nghiệp: Xét tặng đối với các đơn vị: Trường học, bệnh viện, Chi cục, Trung tâm và tương đương.

d. Đối với đơn vị sản xuất kinh doanh (Công ty cổ phần; Công ty TNHH,...): Xét tặng cho tập thể lớn.

### **2. Tiêu chuẩn xét tặng Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”**

a. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;

- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến";

- Có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

b. "Tập thể lao động xuất sắc" là tập thể tiêu biểu xuất sắc được lựa chọn trong số các tập thể đạt danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến".

c. Đối với tập thể có tổ chức đảng, đoàn thể thì tổ chức đảng phải đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, tổ chức đoàn thể đó phải đạt trong sạch, vững mạnh.

d. Đối với các tập thể như: Trường học, Bệnh viện, Chi cục, Trung tâm và tương đương có 100% tập thể trực thuộc hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% tập thể đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến".

## **Điều 18. "Cờ thi đua của UBND tỉnh"**

### **1. Đối tượng tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh**

a. Tặng cho sở, ban, ngành, đoàn thể, các doanh nghiệp cấp tỉnh; các huyện, thành phố đã được tổ chức chia cụm, khối ký kết giao ước thi đua, được bình chọn là đơn vị tiêu biểu xuất sắc dẫn đầu cụm, khối thi đua.

b. Tặng cho xã, phường, thị trấn đã được huyện, thành phố tổ chức chia cụm, khối và tổ chức ký kết giao ước thi đua, cuối năm được cụm, khối bình xét suy tôn là đơn vị dẫn đầu trong cụm, khối và được Hội đồng TĐKT huyện, thành phố bình chọn, đề nghị.

c. Tặng cho Trường học, Bệnh viện, Chi cục và tương đương đã được tổ chức chia cụm, khối thi đua, ký kết giao ước thi đua và được bình xét là đơn vị tiêu biểu xuất sắc dẫn đầu cụm, khối thi đua.

d. Tặng cho tập thể tiêu biểu, xuất sắc trong các phong trào thi đua chuyên đề có thời gian từ 03 năm trở lên (theo quy định của UBND tỉnh trong từng phong trào cụ thể).

### **2. Tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh**

Được xét cho các tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất đạt các tiêu chuẩn sau:

a. Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong



năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc của tỉnh.

b. Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác trong tỉnh học tập.

c. Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác. Các tổ chức Đảng, đoàn thể đạt trong sạch, vững mạnh.

d. Các tập thể thuộc các Khối thi đua trên địa bàn tỉnh, ngoài đạt các tiêu chuẩn trên phải được Khối thi đua bình xét suy tôn là đơn vị xuất sắc tiêu biểu nhất của Khối.

Các đơn vị đề nghị xét tặng Cờ thi đua phải được đề nghị xét tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc (*Đối với các đơn vị thuộc đối tượng được công nhận danh hiệu tập thể lao động xuất sắc*).

### **3. Số lượng Cờ thi đua của UBND tỉnh được quy định như sau:**

#### **a. Cờ thi đua khối**

- Mỗi khối thi đua trực thuộc Hội đồng Thi đua, Khen thưởng tỉnh được lựa chọn 01 đơn vị dẫn đầu để đề nghị tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh.

- Ngoài đơn vị đề nghị UBND tỉnh tặng cờ thi đua, Khối lựa chọn đơn vị đứng nhì khối thi đua hoặc đơn vị có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong từng lĩnh vực để đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen theo quy định sau:

+ Đối với Khối thi đua có dưới 11 thành viên bình xét, lựa chọn 02 tập thể đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen;

+ Đối với Khối thi đua có từ 11 thành viên trở lên bình xét, lựa chọn 03 tập thể đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen.

#### **b. Cờ cho các đơn vị trực thuộc**

##### **- Đối với huyện, thành phố:**

+ Mỗi huyện được tặng 02 Cờ. Trong đó: 01 Cờ tặng cho xã vùng sâu, vùng xa, xã biên giới; 01 Cờ tặng cho xã, phường, thị trấn vùng thuận lợi;

+ Thành phố Lai Châu được tặng 01 cờ tặng cho khối xã, phường, thị trấn;

##### **- Ngành Giáo dục và Đào tạo: 28 cờ (*Đề nghị theo năm học*)**

+ Khối các Phòng Giáo dục và Đào tạo: 24 cờ; trong đó: Mỗi huyện, thành phố 03 Cờ (Mầm non 01 cờ; Tiểu học 01 cờ; Trung học cơ sở 01 cờ).

+ Khối các trường Trung học phổ thông và Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh: 03 Cờ;

+ Khối các trường Phổ thông dân tộc Nội trú: 01 Cờ;



- **Ngành Y tế:** 02 cờ, trong đó: 01 Cờ tặng cho các đơn vị tuyến tỉnh (gồm bệnh viện và trung tâm) và 01 Cờ tặng cho trung tâm thuộc huyện, thành phố.

### **Điều 19. “Cờ thi đua của Chính phủ”**

1. “Cờ thi đua của Chính phủ” được xét tặng cho các tập thể sau:

a. Là tập thể tiêu biểu xuất sắc dẫn đầu trong số các tập thể đạt tiêu chuẩn Cờ thi đua cấp tỉnh.

b. Các tập thể tiêu biểu nhất trong phong trào thi đua theo chuyên đề do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động được đánh giá khi sơ kết, tổng kết từ 05 năm trở lên.

2. Số lượng tập thể đề nghị xét tặng “Cờ thi đua Chính phủ” không quá 20% tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua cấp tỉnh hàng năm.

### **Điều 20. Danh hiệu “Gia đình văn hóa”, thôn, bản, tổ dân phố văn hóa:**

1. “Gia đình văn hóa” được xét tặng hàng năm cho hộ gia đình đạt các tiêu chuẩn sau:

a. gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào thi đua ở nơi cư trú;

b. Gia đình hòa thuận, hạnh phúc, tiến bộ; tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng;

c. Tổ chức lao động, sản xuất, kinh doanh, công tác, học tập đạt năng suất, chất lượng và hiệu quả.

2. Danh hiệu thôn, bản, tổ dân phố văn hóa được xét tặng hàng năm cho thôn, bản, tổ dân phố đạt các tiêu chuẩn sau:

a. Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển; Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú;

b. Môi trường cảnh quan xanh, sạch, đẹp;

c. Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

d. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng;

e. Không để phát sinh, kiểm chế và giảm các tệ nạn xã hội như: Ma túy, mại dâm...

## **Mục 2**

### **HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG**

**Điều 21.** “Huân chương Sao vàng”, “Huân chương Hồ Chí Minh”; “Huân chương Độc lập”, “Huân chương Quân công”, “Huân chương Bảo vệ Tổ quốc”, “Huân chương Chiến công” các hạng; “Huân chương Đại

**đoàn kết”, “Huân chương Dũng cảm”, “Huân chương Hữu nghị”:** thực hiện theo quy định tại các Điều 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

## **Điều 22. Huân chương Lao động**

### **1. “Huân chương Lao động” hạng nhất**

a. Cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây sẽ được UBND tỉnh xem xét, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét đề tặng hoặc truy tặng “Huân chương Lao động” hạng nhất:

- Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng nhì và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 04 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được tỉnh công nhận;

- Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được tỉnh công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất, được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới;

- Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được tỉnh công nhận;

- Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp Nhà nước được tỉnh công nhận.

b. Công nhân, nông dân, người lao động gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây sẽ được UBND tỉnh xem xét, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét đề tặng hoặc truy tặng “Huân chương Lao động” hạng nhất:

- Đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại điểm a khoản 1 Điều này;

- Công nhân có 04 phát minh, sáng chế, sáng kiến mang lại lợi ích giá trị cao được tỉnh công nhận và có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề;

- Nông dân có phát minh, sáng chế, sáng kiến được áp dụng có hiệu quả trong phạm vi tỉnh mang lại lợi ích giá trị cao hoặc có mô hình sản xuất hiệu quả và ổn định từ 05 năm trở lên, giúp đỡ nhiều hộ nông dân thoát nghèo và tạo việc làm cho nhiều lao động được tỉnh công nhận.

c. Cá nhân có quá trình cống hiến lâu dài, liên tục trong các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, có thành tích xuất sắc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây sẽ được UBND tỉnh xem xét, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét đề tặng hoặc truy tặng “Huân chương Lao động” hạng nhất:

- Được công nhận là cán bộ tiên khởi nghĩa và đã đảm nhiệm một trong các chức vụ: Phó Trưởng ban, ngành cấp tỉnh hoặc chức vụ tương đương;

- Tham gia hoạt động liên tục trong 02 cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và đã đảm nhiệm một trong các chức vụ: Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh. Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh từ 10 năm trở lên.

- Tham gia hoạt động liên tục trong kháng chiến chống Mỹ hoặc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đã đảm nhiệm một trong các chức vụ:

+ Bí thư Tỉnh ủy, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh từ 05 năm trở lên.

+ Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội chuyên trách, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh hoặc chức vụ tương đương từ 15 năm trở lên.

d. Tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây sẽ được UBND tỉnh xem xét, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét đề tặng “Huân chương Lao động” hạng nhất:

- Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và phổ biến học tập nêu gương toàn quốc được tỉnh công nhận;

- Đã được tặng thưởng "Huân chương Lao động" hạng nhì và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng "Cờ thi đua của Chính phủ" và 02 lần được tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh hoặc có 04 lần được tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 03 lần được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

e. Người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài, tập thể người nước ngoài có nhiều thành tích xuất sắc đóng góp cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh sẽ được UBND tỉnh xem xét, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét đề tặng “Huân chương Lao động” hạng nhất.

## 2. "Huân chương Lao động" hạng nhì:

a. Cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây sẽ được UBND tỉnh xem xét, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét để tặng hoặc truy tặng "Huân chương Lao động" hạng nhì:

- Đã được tặng thưởng "Huân chương Lao động" hạng ba và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 03 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong tỉnh được tỉnh công nhận;

- Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong tỉnh được tỉnh công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới;

- Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

- Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp tỉnh được tỉnh công nhận.

b. Công nhân, nông dân, người lao động gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây sẽ được UBND tỉnh xem xét, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét để tặng hoặc truy tặng "Huân chương Lao động" hạng nhì:

- Đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại điểm a khoản 2 Điều này;

- Công nhân có 03 phát minh, sáng chế, sáng kiến mang lại lợi ích giá trị cao được cấp tỉnh công nhận và có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề;

- Nông dân có sáng kiến được áp dụng có hiệu quả trên phạm vi tỉnh, mang lại lợi ích giá trị cao hoặc có mô hình sản xuất hiệu quả và ổn định từ 04 năm trở lên, giúp đỡ nhiều hộ nông dân thoát nghèo và tạo việc làm cho người lao động, được cấp tỉnh công nhận.

c. Cá nhân có quá trình cống hiến lâu dài, liên tục trong các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, có thành tích xuất sắc trong xây dựng Tổ quốc, đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây sẽ được UBND tỉnh xem xét, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét để tặng hoặc truy tặng "Huân chương Lao động" hạng nhì:

- Tham gia hoạt động liên tục trong 02 cuộc kháng chiến chống Pháp,



chống Mỹ và đã đảm nhiệm một trong các chức vụ:

+ Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội chuyên trách, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh từ 06 năm đến dưới 10 năm.

+ Giám đốc sở, Trưởng ban, ngành, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Bí thư, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố hoặc chức vụ tương đương từ 10 năm trở lên.

- Tham gia hoạt động liên tục trong kháng chiến chống Mỹ hoặc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đã đảm nhiệm một trong các chức vụ:

+ Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội chuyên trách, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh hoặc chức vụ tương đương từ 10 năm đến dưới 15 năm.

+ Giám đốc sở, Trưởng ban, ngành, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Trưởng đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, Bí thư, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố hoặc chức vụ tương đương từ 15 năm trở lên.

d. Tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây sẽ được UBND tỉnh xem xét, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét để tặng "Huân chương Lao động" hạng nhì:

- Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong tỉnh được tỉnh công nhận;

- Đã được tặng thưởng "Huân chương Lao động" hạng ba và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng "Cờ thi đua của Chính phủ" và 01 lần được tặng "Cờ thi đua của UBND tỉnh" hoặc có 03 lần được tặng "Cờ thi đua của UBND tỉnh". Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 02 lần được tặng "Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh"

e. Người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài, tập thể người nước ngoài có nhiều thành tích xuất sắc đóng góp cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh sẽ được UBND tỉnh xem xét, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét để tặng "Huân chương Lao động" hạng nhì.

### **3. "Huân chương Lao động" hạng ba:**

a. Cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây

sẽ được UBND tỉnh xem xét, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét đề tặng hoặc truy tặng “Huân chương Lao động” hạng ba:

- Đã được tặng thưởng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong tỉnh được tỉnh công nhận;

- Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc tỉnh được tỉnh công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới;

- Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc tỉnh được tỉnh công nhận;

- Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu trong lĩnh vực thuộc tỉnh được tỉnh công nhận.

b. Công nhân, nông dân, người lao động gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây sẽ được UBND tỉnh xem xét, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét đề tặng hoặc truy tặng “Huân chương Lao động” hạng ba:

- Đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại điểm a khoản 3 Điều này;

- Công nhân có 02 phát minh, sáng chế, sáng kiến mang lại hiệu quả cao trong lĩnh vực thuộc tỉnh và được cơ quan, tổ chức đơn vị thuộc tỉnh công nhận, có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề;

- Nông dân có sáng kiến được áp dụng có hiệu quả trên phạm vi tỉnh hoặc có mô hình sản xuất hiệu quả và ổn định từ 03 năm trở lên, giúp đỡ nhiều hộ nông dân thoát nghèo và tạo việc làm cho người lao động, được cấp huyện công nhận.

c. Cá nhân có quá trình cống hiến lâu dài, liên tục trong các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, có thành tích xuất sắc trong xây dựng Tổ quốc, đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây sẽ được UBND tỉnh xem xét, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét đề tặng hoặc truy tặng “Huân chương Lao động” hạng ba:

- Tham gia hoạt động liên tục trong 02 cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, đã đảm nhiệm một trong các chức vụ:

- + Thường vụ Tỉnh uỷ, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh 05 năm.



+ Giám đốc sở, Trưởng ban, ngành, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và Trưởng đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, Bí thư, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố hoặc chức vụ tương đương từ 06 năm đến dưới 10 năm.

- Tham gia hoạt động liên tục trong kháng chiến chống Mỹ hoặc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đã đảm nhiệm một trong các chức vụ:

+ Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội chuyên trách, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh hoặc chức vụ tương đương từ 06 năm đến dưới 10 năm.

+ Giám đốc sở, Trưởng ban, ngành, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và Trưởng đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, Bí thư, Phó Bí thư thường trực, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố hoặc chức vụ tương đương từ 10 năm đến dưới 15 năm.

d. Tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây sẽ được UBND tỉnh xem xét, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét để tặng “Huân chương Lao động” hạng ba:

- Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc tỉnh được tỉnh công nhận;

- Có quá trình xây dựng, phát triển từ 10 năm trở lên, trong thời gian đó đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong đó có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của UBND tỉnh” hoặc có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của UBND tỉnh” và 01 lần được tặng “Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh”. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 02 lần được tặng “Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh”.

e. Người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài tập thể người nước ngoài có nhiều thành tích xuất sắc đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh sẽ được UBND tỉnh xem xét, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét để tặng “Huân chương Lao động” hạng ba.

#### **4. Mốc thời gian xét khen thưởng:**

a. Mốc thời gian xét khen thưởng được quy định từ Điều 14 đến Điều 27 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP được thực hiện như sau: Quy định 25 năm, 10 năm, 05 năm để làm mốc thời gian đề nghị khen thưởng cho lần tiếp theo là thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước đến thời điểm trình khen thưởng lần sau phải đủ 25 năm, 10 năm, 05 năm trở lên. Đối với quyết định

khen thưởng không ghi thời gian lập được thành tích thì thời gian trình khen thưởng lần sau được tính theo thời gian ban hành quyết định khen thưởng lần trước.

b. Căn cứ vào dịp kỷ niệm ngày lễ lớn của đất nước, ngày thành lập, ngày truyền thống (năm chẵn, năm tròn) của tỉnh hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị đề nghị các hình thức khen thưởng phù hợp với thành tích đã đạt được.

### **Điều 23. Huy chương**

“Huy chương Quân kỳ quyết thắng”, “Huy chương Vì an ninh Tổ quốc”, “Huy chương Chiến sĩ vẻ vang”, “Huy chương Hữu nghị” thực hiện theo quy định tại các Điều 34, 35, 36 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ về “Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng”.

### **Điều 24. Danh hiệu vinh dự Nhà nước**

1. Danh hiệu “Tinh Anh hùng” thực hiện theo quy định tại Điều 58a Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005.

2. Danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam Anh hùng”, “Anh hùng Lực lượng vũ trang Nhân dân”, “Anh hùng Lao động” thực hiện theo quy định tại Điều 59 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003; Khoản 30, 31 Điều 1 Luật Sửa đổi bổ sung một số Điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013. Danh hiệu “Anh hùng Lao động” 5 năm xét một lần, trừ trường hợp có thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất.

3. Danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú”, “Thầy thuốc nhân dân”, “Thầy thuốc ưu tú”, “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”, “Nghệ nhân Nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” thực hiện theo quy định tại các Điều 62, 63, 64 và 65 của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003; Khoản 32, 33, 34, 35 Điều 1 Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013. Các danh hiệu này được xét 3 năm một lần.

### **Điều 25. Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước**

Thực hiện theo quy định tại các Điều 67 và Khoản 1 Điều 68 Luật Thi đua, Khen thưởng 2003 và Khoản 36 Điều 1 Luật Sửa đổi bổ sung một số Điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013.

### **Điều 26. Kỷ niệm chương, Huy hiệu**

Thực hiện theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ về “Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng”.

### **Điều 27. Bằng khen, thư khen**

#### **1. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ**

a. Cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây sẽ được UBND tỉnh xem xét, đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, tặng Bằng khen:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Trung ương hoặc tỉnh phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

- Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh;

- Đã được tặng “Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở hoặc mưu trí, dũng cảm, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, trong thời gian đó có 05 lần được tặng giấy khen trở lên.

b. Công nhân, nông dân, người lao động gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây sẽ được UBND tỉnh xem xét, đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, tặng Bằng khen:

- Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất trong lao động, sản xuất có phạm vi ảnh hưởng trong địa bàn cấp huyện;

- Công nhân có sáng kiến mang lại lợi ích giá trị cao có phạm vi ảnh hưởng trong địa bàn cấp huyện và có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề;

- Nông dân có mô hình sản xuất hiệu quả và ổn định từ 02 năm trở lên, giúp đỡ hộ nông dân xóa đói giảm nghèo và tạo việc làm cho người lao động.

c. Tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây sẽ được UBND tỉnh xem xét, đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, tặng Bằng khen:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Trung ương hoặc tỉnh phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

- Lập được thành tích đột xuất, thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh;

- Đã được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của UBND tỉnh” hoặc có 02 lần được tặng “Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh”.

d. Gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có đóng góp lớn về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội đây sẽ được UBND tỉnh xem xét, đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, tặng Bằng khen.

Đối với các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, các huyện, thành phố: Không thuộc đối tượng công nhận danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc", khi đề nghị khen thưởng từ "Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ" trở lên thì được căn cứ vào thành tích của các đơn vị trực thuộc để xem xét khen thưởng, cụ thể: Nếu 05 năm liên tục trở lên có 100% các phòng ban trực thuộc đơn vị đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến, trong đó 50% đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc thì tập thể đó đủ điều kiện đề nghị khen thưởng.

## **2. "Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh"**

a. Tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do tỉnh phát động hàng năm.

- Lập được nhiều thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc tỉnh;

- 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở (gồm năm đề nghị khen thưởng và năm liền kề trước đó). Đối với công nhân, nông dân, người lao động lập được nhiều thành tích trong lao động sản xuất có phạm vi ảnh hưởng trong cấp xã, phường, thị trấn, cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã.

Đối với lãnh đạo (từ cấp phòng trở lên): Ngoài tiêu chuẩn trên, có 02 năm liên tục trước thời điểm trình khen thưởng đơn vị, lĩnh vực phụ trách phải đạt danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" trở lên.

b. Tặng cho tập thể tiêu biểu trong số những tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;

- Lập được thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc tỉnh;

- 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (gồm năm đề nghị khen thưởng và năm liền kề trước đó), nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần



trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

Đối với các tập thể là các sở, ban, ngành, đoàn thể, huyện, thành phố nếu 02 năm liên tục có 100% các phòng ban trực thuộc đơn vị đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến, trong đó 50% trở lên đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc thì tập thể đó đủ điều kiện đề nghị “Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen”.

c. Tặng cho hộ gia đình, công nhân, người lao động gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có nhiều đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội.

Đối với hộ gia đình hàng năm phải đạt tiêu chuẩn gia đình văn hoá tiêu biểu trong năm (Báo cáo thành tích của hộ gia đình viết ngắn gọn, đủ thông tin, có xác nhận của chính quyền cơ sở).

d. “Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh” tặng cho tổ chức nước ngoài và cá nhân người nước ngoài có thành tích đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển của tỉnh Lai Châu.

e. Ngoài các quy định trên, “Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh” được khen thưởng cho các phong trào thi đua theo chuyên đề hoặc lĩnh vực công tác do UBND tỉnh phát động cho các tập thể, cá nhân lập được thành tích xuất sắc.

- Khen thưởng sơ, tổng kết về một lĩnh vực công tác (*theo chuyên đề, theo đợt*) do các cấp, các ngành phát động. Các cấp, các ngành phải có kế hoạch và có chủ trương của Tỉnh ủy hoặc UBND tỉnh; các cấp, các ngành chủ trì, phối hợp với cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua, Khen thưởng tỉnh xây dựng quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, thời gian khen thưởng mới tổ chức thực hiện theo trình tự khen thưởng.

- Tặng cho cá nhân đạt giải nhất, nhì, ba hoặc huy chương vàng, bạc, đồng toàn quốc trong các cuộc thi chính thức do Nhà nước tổ chức; lập được thành tích đột xuất; gương người tốt việc tốt; khu dân cư hiếu học, dòng họ hiếu học, gia đình có truyền thống hiếu học; gương dũng cảm vượt khó; hoạt động từ thiện, nhân đạo (có nhiều đóng góp trong công tác xã hội) có tác dụng trong phạm vi toàn tỉnh trở lên.

- Tặng cho Huấn luyện viên có thành tích huấn luyện vận động viên đạt giải vàng, bạc, đồng; nhất, nhì, ba toàn quốc do Nhà nước tổ chức (*Trong 01 năm có 03 lần tham gia huấn luyện vận động viên đạt giải tại các kỳ thi này*).

- Tặng cho giáo viên tiêu biểu nhất trong số các giáo viên trực tiếp bồi dưỡng học sinh giỏi đạt kết quả như sau:

+ Có học sinh đạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa cấp

Quốc gia, khu vực, Quốc tế;

+ Có học sinh đạt giải nhất trong kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa cấp tỉnh;

- Tặng cho cán bộ quản lý, giáo viên đạt giải nhất, nhì, ba trong các kỳ thi cán bộ quản lý giỏi, giáo viên giỏi cấp Quốc gia.

- Tặng cho học sinh, sinh viên đang học tại các trường trên địa bàn tỉnh đạt thành tích tại các kỳ thi như sau:

+ Học sinh đang học ở các trường phổ thông đạt giải ba trở lên trong kỳ thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp Quốc gia, khu vực, Quốc tế.

+ Học sinh, sinh viên đang học ở các Trường chuyên nghiệp, cơ sở dạy nghề trên địa bàn tỉnh đạt giải ba trở lên trong hội thi tay nghề cấp Quốc gia.

- Tặng cho tập thể, cá nhân lập được thành tích xuất sắc tiêu biểu, đột xuất hoặc có đóng góp quan trọng trong xây dựng và phát triển tỉnh Lai Châu.

- Tặng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc thuộc các đơn vị lực lượng vũ trang; các cơ quan Trung ương phục vụ nhiệm vụ chính trị trên địa bàn theo tỷ lệ quy định như sau:

+ Đối với tập thể: 10% trong tổng số các đơn vị trực thuộc.

+ Đối với cá nhân:

Các đơn vị lực lượng vũ trang: 1% trong tổng số cán bộ, chiến sĩ tính đến thời điểm xét khen thưởng.

Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn: 3% trong tổng số cán bộ, công chức, viên chức, lao động tính đến thời điểm xét khen thưởng.

- Tặng 01 lần cho giáo viên, cán bộ y tế xã, nhân viên phục vụ tại các trường học có thời gian công tác 5 năm liên tục trở lên tại các xã biên giới, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, 05 năm liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ và đạt danh hiệu lao động tiên tiến trở lên. Đến thời điểm trình khen thưởng cá nhân hiện đang công tác tại xã biên giới, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn (Ngành giáo dục biểu dương vào ngày 20/11; ngành y tế vào ngày 27/2 hàng năm).

f. Tập thể, cá nhân khi trình các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước thì không đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen. Hoặc khi được Nhà nước tặng các hình thức khen thưởng thì năm tiếp theo không đề nghị “Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen”.

Trong một năm chỉ đề xuất khen thưởng cấp tỉnh không quá 01 lần đối với



tập thể và cá nhân tham các phong trào thi đua chuyên đề của tỉnh (Trừ trường hợp có quy định khác đối với khen thưởng theo giai đoạn).

Phong trào thi đua chuyên đề do cấp nào phát động thì cấp đó xét khen thưởng. Trường hợp tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu, phạm vi ảnh hưởng lớn đối với tỉnh thì đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng.

Không đề nghị khen thưởng tập thể, cá nhân đang thi hành kỷ luật hoặc trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại tố cáo đang được xác minh làm rõ.

### **3. Thư khen của Chủ tịch UBND tỉnh**

Thư khen là hình thức ghi nhận, khích lệ, động viên kịp thời của Chủ tịch UBND tỉnh đối với các tập thể, cá nhân có thành tích, hành động tiêu biểu nổi bật trong các lĩnh vực của đời sống xã hội để tuyên truyền, nêu gương, giáo dục.

#### **Điều 28. Giấy khen**

1. Giấy khen để tặng cho cá nhân, tập thể, hộ gia đình lập được thành tích thường xuyên hoặc đột xuất.

2. Giấy khen gồm:

a. Giấy khen của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp, hợp tác xã.

b. Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan chuyên môn và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

c. Giấy khen của Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện.

d. Giấy khen của Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Giấy khen được xét tặng cho:

a. Cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích được bình xét trong phong trào thi đua.

- Lập được thành tích đột xuất.

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân; có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

b. Tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;

- Lập được thành tích đột xuất;

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ; nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ

trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

c. Giấy khen tặng cho gia đình

- Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện để tặng cho gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội.

- Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã để tặng cho gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội.

- Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ vào tình hình thực tế quy định mức đóng góp của gia đình để khen thưởng cho phù hợp.

4. Nhằm động viên các đơn vị phục vụ nhiệm vụ chính trị trên địa bàn. Chủ tịch UBND các huyện, thành phố căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương quy định tỷ lệ tặng giấy khen cho các tập thể, cá nhân thuộc đơn vị ngành dọc đóng trên địa bàn các huyện, thành phố và đảm bảo khen thưởng theo quy định hiện hành.

5. Việc tặng thưởng Giấy khen được tiến hành thường xuyên, kịp thời cho các tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ ngay sau khi kết thúc đợt thi đua ngắn ngày, đợt thi đua theo chuyên đề hoặc có thành tích đột xuất và do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý trực tiếp xem xét, quyết định.

**Điều 29. Khen thưởng đột xuất**

1. Thành tích đột xuất là thành tích đạt được ngoài chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ mà tập thể, cá nhân phải đảm nhiệm.

Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất là thành tích đột xuất đạt được ở mức độ đặc biệt xuất sắc khi dũng cảm cứu người, cứu tài sản của nhân dân, của Nhà nước hoặc trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc trong các lĩnh vực được khu vực hoặc thế giới ghi nhận.

2. Tập thể, cá nhân đạt được một trong các tiêu chuẩn sau sẽ được xét khen thưởng thành tích đột xuất:

a. Có thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất hoặc có phát minh, sáng chế, sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc; có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp Nhà nước; đối với công nhân, nông dân, người lao động có phát minh, sáng chế, sáng kiến được ứng dụng trong thực tiễn mang lại hiệu quả và được cấp bộ, ngành,

tỉnh, đoàn thể Trung ương công nhận.

b. Dũng cảm đấu tranh với những hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội.

c. Dũng cảm trong truy bắt tội phạm đặc biệt nguy hiểm (giết người, cướp của, buôn bán ma túy, phá hoại tài sản của Nhà nước, phá hoại tài sản của Nhân dân, tội phạm có lệnh truy nã).

d. Có hành động dũng cảm cứu người, bảo vệ tài sản của Nhà nước, của Nhân dân, khắc phục hậu quả thiên tai, hỏa hoạn,... hay trong những hoàn cảnh hiểm nghèo khác.

e. Có nghĩa cử cao đẹp được dư luận xã hội hoan nghênh.

3. Tùy theo mức độ thành tích lập được, để xét khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng (điển hình tiêu biểu ở cấp nào thì cấp đó khen). Cùng một thành tích, chỉ được đề nghị khen thưởng tập thể hoặc cá nhân.

### Mục 3

## THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, TRAO TẶNG, THỦ TỤC, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

### Điều 30. Thẩm quyền quyết định và trao tặng

1. Chủ tịch UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, trình Chủ tịch nước quyết định tặng Huân chương, Huy chương, “Giải thưởng Hồ Chí Minh”; “Giải thưởng Nhà nước”, danh hiệu vinh dự Nhà nước cho các tập thể, cá nhân thuộc tỉnh Lai Châu (kể cả tổ chức nước ngoài và người nước ngoài).

2. Chủ tịch UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định tặng “Cờ thi đua của Chính phủ”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” cho các tập thể, cá nhân thuộc tỉnh Lai Châu.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tặng Bằng khen, Cờ thi đua, danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua tỉnh Lai Châu”, thư khen.

4. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố quyết định tặng thưởng và trao tặng danh hiệu thi đua: “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Tập thể lao động tiên tiến”, “Lao động tiên tiến” và “Giấy khen” cho các tập thể, cá nhân.

5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quyết định tặng danh hiệu thôn, bản, tổ dân phố văn hóa.

6. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tặng giấy khen, danh hiệu

“Lao động tiên tiến”, “Gia đình văn hóa”.

Đối với cán bộ, công chức, công nhân, nông dân, người lao động thuộc quản lý của cấp xã do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp, hợp tác xã quyết định tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động tiên tiến” và giấy khen cho các tập thể, cá nhân.

Người có thẩm quyền quyết định tặng hình thức khen thưởng nào thì trực tiếp trao tặng hoặc ủy quyền trao tặng hình thức khen thưởng đó.

### **Điều 31. Lễ trao tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng**

1. Lễ trao tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng được thực hiện trong các cuộc mít tinh, lễ kỷ niệm, ngày thành lập, ngày truyền thống, ngày giải phóng; tổng kết công tác; sơ kết, tổng kết phong trào thi đua, phát động phong trào thi đua.... (không tổ chức lễ trao tặng và đón nhận riêng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, trừ trường hợp trao tặng hình thức khen thưởng đối với thành tích xuất sắc đột xuất và khen thưởng thành tích kháng chiến).

2. Lễ trao tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước, Giải thưởng, Huân chương Huy chương, "Cờ thi đua của Chính phủ", "Chiến sĩ thi đua toàn quốc", "Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ" được thực hiện theo Nghị định số 45/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ, đảm bảo trang trọng, tiết kiệm.

3. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Thi đua, Khen thưởng tỉnh hoặc lãnh đạo sở, ban, ngành cấp tỉnh, Thường trực UBND huyện, thành phố, lãnh đạo doanh nghiệp là người công bố quyết định khen thưởng tại lễ trao tặng và đón nhận danh hiệu, hình thức khen thưởng của Nhà nước và của Chủ tịch UBND tỉnh.

4. Trao thưởng các danh hiệu thi đua, giấy khen của cấp nào do thường trực Hội đồng Thi đua, Khen thưởng (cán bộ làm thi đua, khen thưởng) của cấp đó công bố quyết định.

5. Không tổ chức tặng hoa trong Lễ trao tặng các danh hiệu, hình thức khen thưởng.

### **Điều 32. Thủ tục hồ sơ đề nghị khen thưởng của Nhà nước**

#### **1. Thủ tục đề nghị khen thưởng**

Thực hiện theo quy định tại Điều 45 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày

31/7/2017 của Chính phủ và cụ thể như sau:

a. Cấp nào quản lý về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quỹ lương thì cấp đó có trách nhiệm khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

b. Việc khen thưởng đại biểu Quốc hội chuyên trách, Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp được thực hiện theo quy định sau:

Đại biểu Quốc hội chuyên trách ở địa phương do Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, tổng hợp hồ sơ, thủ tục trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng.

Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân chuyên trách ở địa phương, do Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh tổng hợp hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng.

c. Việc khen thưởng đối với tập thể, cá nhân làm chuyên trách công tác đảng, đoàn thể thực hiện theo quy định sau: Cấp nào quản lý về tổ chức, cán bộ, công chức và quỹ lương thì cấp đó xét khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng.

- Tập thể, cá nhân chuyên trách công tác đảng, đoàn thể thuộc cấp tỉnh, do cơ quan đảng, đoàn thể trực tiếp quản lý xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng;

- Tập thể chuyên trách công tác đảng, đoàn thể thuộc cấp huyện, do cơ quan đảng, đoàn thể trực tiếp quản lý xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện khen thưởng hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng;

d. Đối với tổ chức công đoàn

Liên đoàn Lao động tỉnh xét khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng cho các tập thể, cá nhân của các phòng, ban thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh, công đoàn viên chức tỉnh, liên đoàn lao động cấp huyện, công đoàn ngành cấp tỉnh (Văn phòng công đoàn Ngành Y tế, Giáo dục & đào tạo...).

e. Đối với các tổ chức kinh tế

- Đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã: Cơ quan cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc cấp giấy phép thành lập và hoạt động hoặc đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng. Đối với Quỹ tín dụng nhân dân do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng;



- Đối với doanh nghiệp nhà nước: Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng đối với doanh nghiệp nhà nước do mình quyết định thành lập hoặc được giao quản lý;

- Đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tham gia Khối thi đua của tỉnh: Khi đề nghị khen thưởng từ bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trở lên do Doanh nghiệp trình trực tiếp UBND tỉnh (qua Ban thi đua, Khen thưởng tỉnh);

- Đối với Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ hoặc không có sở hữu vốn của Nhà nước: Khi đề nghị khen thưởng từ bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trở lên do địa phương nơi Doanh nghiệp có trụ sở làm việc chính trình khen thưởng.

f. Ban Thường vụ Tỉnh uỷ xem xét, cho ý kiến trước khi trình Thủ tướng Chính phủ:

- Khen thưởng cho các trường hợp cán bộ thuộc diện cấp uỷ Đảng quản lý;

- Các hình thức khen thưởng: "Huân chương Sao vàng", "Huân chương Hồ Chí Minh", "Huân chương Độc lập" (các hạng), danh hiệu "Nhà giáo nhân dân", "Thầy thuốc nhân dân", "Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ nhân nhân dân", danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc", danh hiệu "Anh hùng Lao động", "Anh hùng Lực lượng vũ trang Nhân dân";

- Các hình thức khen thưởng khác thực hiện theo quy định tại các văn bản có liên quan.

g. Đối với các tổ chức hội

Các hội là tổ chức xã hội - nghề nghiệp thuộc địa phương, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng.

h. Cấp nào chủ trì phát động các đợt thi đua theo chuyên đề khi tổng kết lựa chọn các điển hình, thì cấp đó khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng.

UBND tỉnh phát động thi đua theo chuyên đề, thi đua theo đợt chủ yếu sử dụng hình thức khen thưởng của cấp mình; trường hợp thành tích xuất sắc, tiêu biểu có tác dụng đối với toàn quốc thì đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen hoặc Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước tặng Huân chương.

i. Đối với những cơ quan, tổ chức, đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, khi trình các hình thức khen thưởng: Cờ thi đua, Bằng khen, Chiến sĩ thi đua tỉnh Lai Châu, Tập thể lao động xuất sắc và các hình thức khen thưởng cấp nhà nước cho tập thể hoặc cá nhân là thủ trưởng đơn vị, trong hồ sơ khen thưởng phải có văn bản xác nhận của cơ quan quản lý thuế có thẩm quyền.

Đối với doanh nghiệp thuộc đối tượng kiểm toán phải có báo cáo kết quả kiểm toán trong thời gian đạt được thành tích đề nghị khen thưởng. Đối với doanh nghiệp không thuộc đối tượng kiểm toán trong báo cáo thành tích phải nêu căn cứ không thuộc đối tượng kiểm toán).

k. Khi xét danh hiệu “Chiến sĩ thi đua tỉnh Lai Châu”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Anh hùng Lao động”, “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân”, Hội đồng thi đua cấp tỉnh phải họp và bỏ phiếu kín; tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng phải có tỷ lệ phiếu đồng ý từ 90% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản).

m. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng có trách nhiệm công khai tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng Huân chương, danh hiệu vinh dự Nhà nước, Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước trên phương tiện thông tin thuộc quyền quản lý và xử lý thông tin trước khi trình cấp trên khen thưởng.

n. Hồ sơ đề nghị khen thưởng đối với cá nhân (ngư dân, đồng bào dân tộc ít người, nông dân, công nhân...), tập thể có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong lao động sản xuất, công tác, do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phát hiện đề nghị khen thưởng, hồ sơ đề nghị khen thưởng gồm: Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng; báo cáo tóm tắt thành tích do cơ quan, tổ chức, đơn vị đề nghị thực hiện.

p. Cá nhân đã nghỉ hưu, nay đơn vị đã giải thể hoặc sáp nhập thì đơn vị tiếp nhận nhiệm vụ của cơ quan đó có trách nhiệm xem xét, đề nghị khen thưởng; cá nhân đã nghỉ hưu (hoặc hy sinh, tử trận) hồ sơ đề nghị khen thưởng do cơ quan quản lý cán bộ trước khi nghỉ hưu (hoặc hy sinh, tử trận) xem xét, hoàn chỉnh, trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Trong một năm, không trình hai hình thức khen thưởng cấp Nhà nước cho một tập thể hoặc một cá nhân (Trừ thành tích đặc biệt xuất sắc, đột xuất; khen thưởng quá trình cống hiến; khen thưởng theo niên hạn).

### **3. Hồ sơ khen thưởng gồm**

a. Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị;

b. Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân (Đối với đề nghị tặng danh hiệu Cờ thi đua, Chiến sĩ thi đua toàn quốc, Anh hùng Lao động, Bằng khen Thủ tướng 05 bản chính, Huân chương các loại 06 bản chính);

c. Biên bản bình xét thi đua.

d. Các loại văn bản khác:

- Giấy chứng nhận đề tài, sáng kiến của cá nhân đề nghị danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”.

- Kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đối với các danh hiệu thi đua.

- Báo cáo kiểm toán của cơ quan kiểm toán có thẩm quyền. Đối với doanh nghiệp không thuộc đối tượng kiểm toán có xác nhận hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách của cơ quan thuế, xác nhận của bảo hiểm xã hội đối với tập thể, cá nhân (là lãnh đạo) thuộc đối tượng có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước (*Trong báo cáo thành tích phải nêu căn cứ không thuộc đối tượng kiểm toán*).

- Các quyết định công nhận đề tài sáng kiến của cơ quan có thẩm quyền công nhận và báo cáo tóm tắt sáng kiến, trong đó nêu rõ tính mới, tính hiệu quả và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến.

### **Điều 33. Thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng của tỉnh**

#### **1. Quy định chung về thủ tục trình khen thưởng**

Thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 46 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ và cụ thể như sau:

a. Cấp nào quản lý về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thì cấp đó có trách nhiệm khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý;

Danh hiệu thi đua được bình xét và đề nghị từ đơn vị cơ sở thuộc cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, cấp quản lý về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hoặc người đứng đầu doanh nghiệp, hợp tác xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm xét tặng danh hiệu thi đua hoặc trình cấp trên xét tặng danh hiệu thi đua, khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

b. Cấp nào chủ trì phát động các đợt thi đua, khi tổng kết lựa chọn các điển hình thì cấp đó khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, các huyện, thành phố trong tỉnh phát động thi đua theo chuyên đề, thi đua theo đợt chủ yếu sử dụng hình thức khen thưởng của cấp mình; trường hợp thành tích xuất sắc, tiêu biểu có tác dụng đối với tỉnh hoặc toàn quốc thì đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen hoặc trình cấp trên khen thưởng.

#### **2. Thủ tục, hồ sơ đề nghị các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng**

Thực hiện theo quy định tại Điều 45, Điều 49, Điều 50, Điều 51, Điều 52, Điều 55, Điều 57 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ và cụ thể như sau:

**a. Hồ sơ đề nghị khen thưởng thường xuyên, chuyên đề (theo đợt)**

- Báo cáo thành tích của các tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng.
- Biên bản họp xét khen thưởng của Hội đồng TĐKT các huyện, thành phố, các ngành, các đơn vị.
- Tờ trình của Chủ tịch UBND huyện, thành phố, thủ trưởng các ngành, các đơn vị, doanh nghiệp đề nghị UBND tỉnh khen thưởng (qua Ban Thi đua, Khen thưởng tỉnh).
- Đối với các cá nhân, tập thể có phát minh sáng kiến cải tiến, áp dụng tiến bộ khoa học - công nghệ, chính sách mới trong các lĩnh vực phải có chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền.
- Đối với doanh nghiệp có báo cáo kiểm toán của cơ quan kiểm toán có thẩm quyền. Đối với doanh nghiệp không thuộc đối tượng kiểm toán (*trong báo cáo thành tích phải nêu căn cứ không thuộc đối tượng kiểm toán*) hoặc đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách phải có xác nhận hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước của cơ quan thuế, xác nhận của bảo hiểm xã hội đối với tập thể, cá nhân là lãnh đạo đơn vị thuộc đối tượng có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước.

**b. Hồ sơ đề nghị khen thưởng đột xuất, thư khen (thực hiện theo thủ tục đơn giản):**

- Tờ trình đề nghị của đơn vị;
- Bản tóm tắt thành tích của cơ quan, đơn vị quản lý trực tiếp, ghi rõ hành động, thành tích, công trạng để đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản hoặc đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh gửi thư khen.

- Thành phần hồ sơ gồm:

- + 01 tờ trình;
- + 01 bản báo cáo thành tích;
- + 01 biên bản họp Hội đồng Thi đua khen thưởng;
- + 01 bộ các loại văn bản khác theo quy định.

Tóm tắt thành tích tập thể, cá nhân được chuyển bằng file điện tử qua địa chỉ Email: [Bantdktlc@gmail.com](mailto:Bantdktlc@gmail.com)

(Đối với tập thể đề nghị tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, photo quyết định tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở của cá nhân thuộc tập thể đề nghị)

**3. Thời gian nộp hồ sơ**

- a. Đối với khen tổng kết kế hoạch hàng năm: Gửi báo cáo đánh giá tổng kết

phong trào thi đua chậm nhất 15/12 (Riêng hệ thống giáo dục và đào tạo chậm nhất 30 tháng 5 hàng năm). Hồ sơ đề nghị xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng chậm nhất 15/01 (có lịch cụ thể hàng năm). Riêng hệ thống giáo dục và đào tạo chậm nhất 30 tháng 6 hàng năm.

b. Đối với khen thưởng theo chuyên đề, theo đợt: Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi trước ngày tổ chức hội nghị 15 ngày.

c. Đối với khen thưởng thành tích xuất sắc đợt xuất: Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi ngay sau khi lập được thành tích và được cơ quan có thẩm quyền công nhận.

d. Đối với khen thưởng tổng kết năm học: Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua, Khen thưởng tỉnh xem xét, lấy ý kiến hiệp y của Sở Giáo dục & Đào tạo đối với các tập thể cá nhân thuộc ngành Giáo dục được UBND các huyện, thành phố đề nghị các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

#### **Điều 34. Thời gian thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng**

Thực hiện theo quy định tại Điều 48 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ và cụ thể như sau:

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể, doanh nghiệp, UBND huyện, thành phố trình Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng, hiệp y, xác nhận thành tích (gửi đến Ban Thi đua, Khen thưởng tỉnh) trước khi tổ chức Hội nghị, tổng kết một lĩnh vực công tác, ngày truyền thống, lễ kỷ niệm,... của đơn vị hoặc theo yêu cầu của cấp trên từ 15 ngày trở lên.

2. Ban Thi đua, khen thưởng tỉnh thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình Chủ tịch UBND tỉnh trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, thủ tục theo quy định.

3. Văn phòng UBND tỉnh thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình Chủ tịch UBND tỉnh trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị của Sở Nội vụ.

#### **Điều 35. Hồ sơ, thủ tục khen thưởng của cấp ngành, huyện, thành phố**

Thực hiện theo quy định tại Khoản 1, 2 Điều 50 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ và cụ thể như sau:

1. Hồ sơ, thủ tục xét tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở"

a. Biên bản họp bình xét thi đua;

b. Báo cáo thành tích;

c. Bản phô tô quyết định công nhận sáng kiến cơ sở của người có thẩm



quyền;

2. Hồ sơ, thủ tục xét tặng danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến"

a. Biên bản họp bình xét thi đua;

b. Báo cáo thành tích.

3. Hồ sơ, thủ tục xét tặng danh hiệu thôn, bản, tổ dân phố văn hóa

a. Tờ trình đề nghị của Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn;

b. Báo cáo thành tích của tập thể đề nghị tặng danh hiệu thôn, bản, tổ dân phố văn hóa, có xác nhận của Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn;

c. Biên bản họp bình xét thi đua của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng xã, phường, thị trấn.

4. Hồ sơ, thủ tục xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến"

a. Biên bản họp bình xét thi đua;

b. Tổng hợp trích ngang tóm tắt thành tích của các cá nhân đề nghị tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến" của đơn vị.

5. Hồ sơ, thủ tục đề nghị "Giấy khen"

a. Biên bản xét khen thưởng của đơn vị đề nghị.

b. Tổng hợp trích ngang tóm tắt thành tích tiêu biểu của các tập thể, cá nhân đề nghị tặng "Giấy khen" của đơn vị.

#### **Điều 36. Hồ sơ, thủ tục khen thưởng của cấp xã, phường, thị trấn**

1. Hồ sơ, thủ tục xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa": 01 biên bản xét khen thưởng, suy tôn "Gia đình văn hóa" của cấp thôn, bản, tổ dân phố.

2. Hồ sơ xét tặng giấy khen của Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn:

a. Biên bản xét khen thưởng của thôn, bản, tổ dân phố, cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ, công chức, người lao động;

b. Báo cáo tổng hợp trích ngang tóm tắt thành tích của các tập thể hoặc cá nhân đề nghị tặng "Giấy khen".

### **Mục 4**

## **QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 37. Lập, quản lý và sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng**

1. Nguồn và mức trích quỹ thi đua, khen thưởng (thực hiện theo quy định tại Điều 65 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP).

Quỹ thi đua khen thưởng của tỉnh, huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn

được trích từ nguồn ngân sách nhà nước hàng năm, với mức tối đa bằng 1,5% chi ngân sách thường xuyên (trừ chi xây dựng cơ bản, chi đột xuất) đối với mỗi cấp ngân sách và từ các nguồn thu hợp pháp khác (tiền thưởng của cấp trên, đóng góp của cá nhân, tổ chức).

**2. Quản lý quỹ thi đua, khen thưởng** (thực hiện theo quy định tại Điều 67 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP).

a. Ban Thi đua, Khen thưởng tỉnh quản lý quỹ thi đua, khen thưởng của tỉnh.

b. Bộ phận Thường trực Hội đồng Thi đua, Khen thưởng huyện, thành phố (Phòng Nội vụ) quản lý quỹ thi đua, khen thưởng của huyện, thành phố.

**3. Sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng** (thực hiện theo quy định tại Điều 66 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP)

a. Chi mua, thuê làm hiện vật khen thưởng theo quy định.

b. Chi tiền thưởng cho cá nhân, tập thể được khen thưởng theo qui định.

c. Trích 20% tổng quỹ thi đua, khen thưởng của mỗi cấp để chi cho công tác tổ chức, chỉ đạo các phong trào thi đua, xây dựng điển hình tiên tiến các cấp theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

#### **4. Nguyên tắc tính tiền thưởng**

Thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Nghị định số 91/2017/ NĐ-CP và cụ thể như sau:

- Tiền thưởng cho tập thể, cá nhân được khen thưởng được tính trên cơ sở mức lương cơ sở do Chính phủ quy định đang có hiệu lực vào thời điểm ban hành quyết định công nhận các danh hiệu thi đua, danh hiệu vinh dự Nhà nước hoặc quyết định khen thưởng.

- Tiền thưởng sau khi nhân với hệ số mức lương cơ sở được làm tròn số lên hàng chục ngàn đồng tiền Việt Nam.

**5. Mức tiền thưởng** (thực hiện theo quy định tại các Điều 69, 70, 71, 72, 73 và 74 của Nghị định số 91/2017/ NĐ-CP)

##### **a. Danh hiệu thi đua**

- Đối với cá nhân:

+ Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" được tặng Bằng chứng nhận, Huy hiệu và được thưởng 4,5 lần mức lương cơ sở.

+ Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua tỉnh Lai Châu" được tặng Bằng chứng nhận, Huy hiệu và được thưởng 3,0 lần mức lương cơ sở.

+ Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" được tặng Bằng chứng nhận và được thưởng 1,0 lần mức lương cơ sở.

+ Danh hiệu "Lao động tiên tiến" được thưởng 0,3 lần mức lương cơ sở.

- Đối với tập thể;

+ Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" được tặng Bằng chứng nhận và được thưởng 1,5 lần mức lương cơ sở.

+ Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" được thưởng 0,8 lần mức lương cơ sở.

+ Danh hiệu "Thôn văn hóa", "Bản văn hóa", "Tổ dân phố văn hóa" được tặng Bằng chứng nhận và được thưởng 1,5 lần mức lương cơ sở;

+ Danh hiệu "Cờ thi đua của Chính phủ" được tặng cờ và được thưởng bằng 12,0 lần mức lương cơ sở;

- Danh hiệu "Cờ thi đua của UBND tỉnh" được tặng cờ và được thưởng bằng 8,0 lần mức lương cơ sở.

#### **b. Huân chương:**

- Đối với cá nhân: Cá nhân được tặng hoặc truy tặng Huân chương các loại được tặng Bằng, Huân chương kèm theo mức tiền thưởng như sau:

+ "Huân chương Sao vàng" được thưởng 46,0 lần mức lương cơ sở.

+ "Huân chương Hồ Chí Minh" được thưởng 30,5 lần mức lương cơ sở.

+ "Huân chương Độc lập hạng nhất" được thưởng 15,0 lần mức lương cơ sở.

+ "Huân chương Độc lập hạng nhì" được thưởng 12,5 lần mức lương cơ sở.

+ "Huân chương Độc lập hạng ba" được thưởng 10,5 lần mức lương cơ sở.

+ "Huân chương Lao động hạng nhất" được thưởng 9,0 lần mức lương cơ sở.

+ "Huân chương Lao động hạng nhì" được thưởng 7,5 lần mức lương cơ sở.

+ "Huân chương Lao động hạng ba" được thưởng 4,5 lần mức lương cơ sở.

- Tập thể được tặng thưởng Huân chương các loại, được tặng thưởng Bằng, Huân chương kèm theo mức tiền thưởng gấp hai lần mức tiền thưởng đối với cá nhân quy định tại điểm b khoản 5 của Điều này.

#### **c. Danh hiệu vinh dự Nhà nước**

- Bà mẹ được tặng hoặc truy tặng danh hiệu "Bà mẹ Việt Nam Anh hùng" được tặng Huy hiệu, Bằng danh hiệu và được kèm theo mức tiền thưởng 15,5 lần mức lương cơ sở.

- Cá nhân được tặng hoặc truy tặng danh hiệu "Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân", "Anh hùng Lao động" được tặng Huy hiệu và được thưởng 15,5 lần mức lương cơ sở.

- Tập thể được tặng danh hiệu "Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân", "Anh hùng Lao động" được tặng Huy hiệu và kèm theo mức tiền thưởng gấp hai lần mức tiền thưởng đối với cá nhân.

- Cá nhân được phong tặng danh hiệu: "Nhà giáo nhân dân", "Nhà giáo ưu tú", "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú", "Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ sĩ ưu tú", "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" được tặng thưởng Huy hiệu, Bằng khen và mức tiền thưởng đối với danh hiệu "nhân dân" là: 12,5 lần mức lương cơ sở; danh hiệu "ưu tú" là 9,0 lần mức lương cơ sở.

#### **d. Bằng khen, Giấy khen**

- Đối với cá nhân:

+ "Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ" được tặng Bằng và thưởng 3,5 lần mức lương cơ sở.

+ "Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh" được tặng Bằng và được thưởng 1,0 lần mức lương cơ sở.

+ Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, doanh nghiệp được thưởng 0,3 lần mức lương cơ sở.

+ Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn được thưởng 0,15 lần mức lương cơ sở.

+ Đối với hộ gia đình: Mức tiền thưởng bằng mức tiền thưởng của cá nhân.

- Đối với tập thể:

+ Tập thể được tặng "Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ", "Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh" được tặng Bằng và được thưởng gấp hai lần mức tiền thưởng đối với cá nhân.

+ Tập thể được tặng Giấy khen các cấp được kèm theo tiền thưởng gấp hai lần tiền thưởng đối với cá nhân.

#### **e. Huy chương, kỷ niệm chương**

- Cá nhân được tặng Huy chương các loại, được tặng Bằng, Huy chương và được thưởng 1,5 lần mức lương cơ sở.

- Cá nhân được tặng Kỷ niệm chương, được tặng Bằng, kỷ niệm chương và được thưởng 0,6 lần mức lương cơ sở.

### **6. Về tiền thưởng kèm theo danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng**

- Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích một đối tượng nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua kèm theo các mức tiền thưởng khác nhau thì chỉ nhận mức tiền thưởng cao nhất.

- Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt nhiều danh hiệu thi đua, thời gian để đạt được các danh hiệu thi đua khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các danh hiệu thi đua.

- Trong cùng thời điểm, một đối tượng vừa đạt danh hiệu thi đua vừa đạt hình thức khen thưởng thì được nhận tiền thưởng của danh hiệu thi đua và của hình thức khen thưởng.

- Tập thể, cá nhân người nước ngoài, được khen các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng và kèm theo tặng phẩm lưu niệm.

## **Mục 5**

### **QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TẬP THỂ, CÁ NHÂN TRONG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 38. Các quyền lợi khác đối với người được khen thưởng**

Người được tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua tỉnh Lai Châu", danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc", được tặng Huân chương, danh hiệu vinh dự Nhà nước, "Giải thưởng Hồ Chí Minh", "Giải thưởng Nhà nước", được ưu tiên xét nâng bậc lương sớm trước thời hạn, ưu tiên cử đi nghiên cứu, học tập, công tác, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ ở trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 39. Quyền và nghĩa vụ của cá nhân, tập thể trong thi đua, khen thưởng**

Thực hiện theo quy định tại Điều 76, Điều 77 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ và cụ thể như sau:

##### **1. Quyền của cá nhân, tập thể trong thi đua, khen thưởng**

a. Được tham gia các phong trào thi đua do Nhà nước, cơ quan, tổ chức, đơn vị phát động;

b. Được đề nghị xét tặng danh hiệu, hình thức khen thưởng theo đúng quy định của pháp luật;

c. Có quyền góp ý hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu, hình thức khen thưởng cho cá nhân, tập thể có đủ thành tích tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật;

d. Đề nghị cấp có thẩm quyền không xét tặng danh hiệu, hình thức khen



thưởng, thu hồi các danh hiệu, hình thức khen thưởng đã được tặng hoặc khen thưởng không đúng tiêu chuẩn, không đúng thủ tục do pháp luật quy định.

2. Nghĩa vụ của cá nhân, tập thể trong thi đua, khen thưởng

a. Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật, của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác thi đua, khen thưởng;

b. Cá nhân, tập thể được khen thưởng có nghĩa vụ bảo quản các hiện vật khen thưởng, không được cho người khác mượn để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật;

c. Từ chối nhận danh hiệu hoặc hình thức khen thưởng không xứng đáng với thành tích và không đúng tiêu chuẩn, thủ tục do pháp luật quy định.

## Mục 6

### **XỬ LÝ VI PHẠM, HỦY BỎ QUYẾT ĐỊNH KHEN THƯỞNG, TƯỚC HOẶC PHỤC HỒI DANH HIỆU THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 40. Xử lý vi phạm trong thi đua, khen thưởng**

Thực hiện theo quy định tại Điều 96, Điều 97, Điều 98 Luật Thi đua, Khen thưởng Sửa đổi, bổ sung năm 2005 và cụ thể như sau;

1. Người nào gian dối trong việc kê khai thành tích để được khen thưởng thì bị hủy bỏ quyết định khen thưởng và bị thu hồi hiện vật và tiền thưởng đã nhận; tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà còn bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Cá nhân xác nhận sai sự thật hoặc làm giả hồ sơ, giấy tờ cho người khác để đề nghị khen thưởng; người lợi dụng chức vụ quyền hạn quyết định khen thưởng trái pháp luật thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

3. Cá nhân được tặng thưởng danh hiệu vinh dự Nhà nước mà vi phạm pháp luật thì có thể bị tước danh hiệu vinh dự nhà nước đó theo đề nghị của Thủ tướng Chính phủ.

Việc tước danh hiệu vinh dự Nhà nước do Chủ tịch nước quyết định.

4. Cá nhân có quyền khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo. Tổ chức có quyền khiếu nại về thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền có trách nhiệm giải quyết khiếu

nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

5. Về hành vi vi phạm, hình thức xử lý đối với cá nhân, tập thể được khen thưởng và hành vi vi phạm, hình thức xử lý đối với người, cơ quan có thẩm quyền khen và trình khen thưởng thực hiện theo Luật Hành chính.

#### **Điều 41. Hủy bỏ quyết định khen thưởng**

Thực hiện theo quy định tại Điều 96 Luật Thi đua, Khen thưởng Sửa đổi, bổ sung năm 2005; Điều 78 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ và cụ thể như sau:

1. Cá nhân gian dối trong việc kê khai thành tích để được khen thưởng Huân chương, Huy chương, Bằng khen, Giấy khen thì bị hủy bỏ quyết định khen thưởng và bị thu hồi hiện vật, tiền thưởng đã nhận.

2. Căn cứ vào kết luận của cơ quan có thẩm quyền xác định việc cá nhân kê khai gian dối thành tích để được khen thưởng, cơ quan trình khen thưởng có trách nhiệm đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng ban hành quyết định hủy bỏ quyết định và thu hồi hiện vật, tiền thưởng.

3. Hồ sơ đề nghị hủy bỏ quyết định gồm có:

a) Tờ trình của cơ quan trực tiếp trình khen thưởng đối với từng loại hình khen thưởng cho cá nhân;

b) Báo cáo tóm tắt lý do trình cấp có thẩm quyền hủy bỏ quyết định khen thưởng.

4. Trường hợp tổ chức, cá nhân đã được tặng danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng, mà sau đó có kết luận của cơ quan có thẩm quyền về việc có sai phạm, khuyết điểm trong khoảng thời gian tính thành tích đề nghị tặng danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng thì tùy theo mức độ sai phạm, khuyết điểm để hạ mức khen thưởng hoặc hủy bỏ quyết định khen thưởng theo quy định (trừ những cá nhân đã hy sinh, tử trận).

5. Sau khi có quyết định hủy bỏ hình thức khen thưởng, cơ quan trình khen thưởng có trách nhiệm thu hồi hiện vật khen thưởng giao nộp về cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng cùng cấp; số tiền thưởng thu nộp vào ngân sách Nhà nước hoặc quỹ thi đua, khen thưởng theo quy định.

#### **Điều 42. Thủ tục, hồ sơ tước, thu hồi, phục hồi danh hiệu, hình thức khen thưởng**

1. Đối với cá nhân được tặng thưởng danh hiệu: "Bà mẹ Việt Nam Anh hùng", "Anh hùng Lực lượng vũ trang", "Anh hùng Lao động"; các danh hiệu vinh dự Nhà nước khác thực hiện theo quy định tại Điều 79 Nghị định số

91/2017/ NĐ-CP của Chính phủ.

2. Đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước, của Chủ tịch UBND tỉnh khi bị thu hồi được thực hiện theo Điều 43 Nghị định 85/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ.

3. Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, cơ quan trình khen thưởng có trách nhiệm trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Thi đua, Khen thưởng tỉnh) để trình cơ quan có thẩm quyền tước danh hiệu vinh dự Nhà nước.

4. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định của Chủ tịch nước, cơ quan trình khen thưởng có trách nhiệm thu hồi hiện vật khen thưởng để giao nộp cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng cùng cấp; thu hồi tiền thưởng và nộp vào ngân sách Nhà nước hoặc quỹ thi đua, khen thưởng theo quy định.

5. Cá nhân bị xét xử oan, sai và đã được cơ quan có thẩm quyền minh oan, sửa sai thì được xem xét phục hồi và trao lại danh hiệu vinh dự Nhà nước.

6. Thủ tục hồ sơ như sau:

a. Tờ trình của Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, sở, ban, ngành, đoàn thể, doanh nghiệp gửi Chủ tịch UBND tỉnh.

b. Báo cáo tóm tắt, nêu rõ nội dung hoặc giải trình lý do đề nghị và ý kiến của cấp có thẩm quyền.

### **Chương III**

## **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 43. Tổ chức thực hiện**

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương trực thuộc tỉnh căn cứ Quy định này, cụ thể hoá thành quy định của đơn vị, địa phương đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn để đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, thực hiện công tác khen thưởng đúng chính sách pháp luật, góp phần khích lệ, động viên, giáo dục, nêu gương nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao.

2. Cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua, Khen thưởng tỉnh (Ban Thi đua, Khen thưởng tỉnh) có trách nhiệm hướng dẫn các cấp, các ngành thực hiện Quy định này.

3. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng tỉnh định kỳ đánh giá việc thực hiện Quy định này, đề xuất biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua trong từng năm và từng giai đoạn trên địa bàn tỉnh. Các thành viên Hội đồng Thi đua, Khen thưởng tỉnh có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả tổ chức, triển

khai nội dung Quy định này của các cơ quan, đơn vị, địa phương được phân công theo dõi, phụ trách.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, bất cập, các ngành, địa phương, đơn vị phản ánh về Thường trực Hội đồng Thi đua, Khen thưởng tỉnh (qua Ban Thi đua, Khen thưởng tỉnh) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



Tổng Thanh Hải